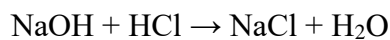
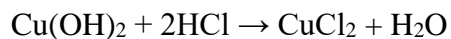


**Giải Hóa học 9 Bài 7 SBT: Tính chất hóa học của bazơ****Bài 7.1 trang 9 Sách bài tập Hóa học 9**

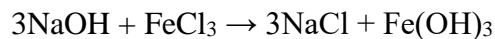
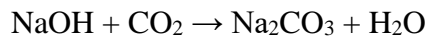
Hãy nêu những tính chất hoá học giống và khác nhau của bazơ tan (kiềm) và bazơ không tan. Dẫn ra thí dụ, viết phương trình hoá học.

**Lời giải:**

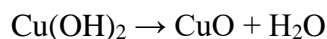
- Giống nhau : Tác dụng với axit tạo thành muối và nước.



- Khác nhau : Bazơ tan (kiềm) có những tính chất như đổi màu chất chỉ thị, tác dụng với oxit axit, tác dụng với dung dịch muối.



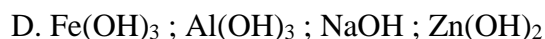
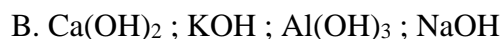
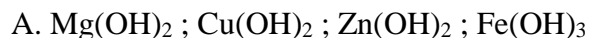
Bazơ không tan bị nhiệt phân huỷ.



Dẫn ra những phương trình hoá học để minh hoạ.

**Bài 7.2 trang 9 Sách bài tập Hóa học 9**

Các bazơ khi bị nung nóng tạo ra oxit là

**Lời giải:**

Đáp án A

**Bài 7.3 trang 9 Sách bài tập Hóa học 9**

Dung dịch HCl ; Khí CO<sub>2</sub> đều tác dụng với

A. Ca(OH)<sub>2</sub> ; NaOH ; Ba(OH)<sub>2</sub> ; KOH

B. Ca(OH)<sub>2</sub> ; KOH ; Al(OH)<sub>3</sub> ; NaOH

C. NaOH ; KOH ; Fe(OH)<sub>3</sub> ; Ba(OH)<sub>2</sub>

D. Ca(OH)<sub>2</sub> ; Cr(OH)<sub>3</sub> ; KOH

**Lời giải:**

Đáp án A

**Bài 7.4 trang 9 Sách bài tập Hóa học 9**

Hãy viết công thức hoá học của các

a) bazơ ứng với những oxit sau : Na<sub>2</sub>O, BaO, Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>.

b) oxit ứng với những bazơ sau : KOH, Ca(OH)<sub>2</sub>, Zn(OH)<sub>2</sub>, Cu(OH)<sub>2</sub>.

**Lời giải:**

a) Công thức hoá học của bazơ ứng với những oxit : NaOH tương ứng với Na<sub>2</sub>O ; Ba(OH)<sub>2</sub> → BaO ; Al(OH)<sub>3</sub> → Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub> ; Fe(OH)<sub>3</sub> → Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>.

b) Công thức hoá học của oxit ứng với những bazơ : K<sub>2</sub>O → KOH ; CaO → Ca(OH)<sub>2</sub> ; ZnO → Zn(OH)<sub>2</sub> ; CuO → Cu(OH)<sub>2</sub>.

**Bài 7.5 trang 9 Sách bài tập Hóa học 9**

Có 3 lọ không nhãn, mỗi lọ đựng một trong những chất rắn sau :

Cu(OH)<sub>2</sub>, Ba(OH)<sub>2</sub>, Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>. Hãy chọn một thuốc thử để có thể nhận biết được cả ba chất trên. Viết các phương trình hoá học.

**Lời giải:**

Hướng dẫn : Chọn thuốc thử là dung dịch H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>.

- Chất rắn tan trong dung dịch H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> : nếu thành dung dịch màu xanh lam, chất đó là Cu(OH)<sub>2</sub> ; nếu tạo ra kết tủa màu trắng, chất đem thử là Ba(OH)<sub>2</sub> ; nếu sinh chất khí, chất đem thử là Na<sub>2</sub>CO<sub>3</sub>.

Phương trình hóa học:

